

Số: 56 /KH-THCSDH

Dương hà, ngày 01 tháng 9 năm 2020

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC**  
**Phát triển giáo dục trường THCS Dương hà giai đoạn 2020 - 2025,**  
**tầm nhìn đến năm 2030**

Thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 17/02/2014 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2017 hội nghị lần thứ Tám, Ban chấp hành Trung ương (khóa XI); Kế hoạch số 40/KH-UBND của UBND thành phố Hà Nội về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập Quốc tế”;

Căn cứ tình hình thực tế;

Trường THCS Dương hà xây dựng “Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” với các nội dung cụ thể như sau:

**PHẦN I**

**PHÂN TÍCH BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG**

**I. Khái quát tình hình kinh tế - xã hội của xã Dương hà:**

**1. Tình hình chung của xã:**

Dương hà là một xã nằm ở phía nam huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, Việt Nam. Xã Dương Hà có diện tích 2.65 km<sup>2</sup>, dân số năm 2023 là 7.458 người, mật độ dân số đạt 2.815 người/km<sup>2</sup>. Xã có 3 thôn, mạng lưới giao thông thuận lợi, đi lại dễ dàng. Tốc độ đô thị hóa tương đối nhanh.

Kinh tế chủ yếu phát triển theo hướng kinh doanh thương mại - dịch vụ.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát kịp thời của Huyện ủy, HĐND, UBND Huyện, Đảng ủy, UBND xã đã điều hành cụ thể trên từng mặt công tác, từng lĩnh vực kinh tế - xã hội; cùng với các cơ quan khối đoàn thể động viên tinh thần của toàn dân thi đua lao động sản xuất để hoàn thành vượt mức chỉ tiêu KT-XH đã đề ra. Những năm gần đây các phong trào thi đua của xã liên tục đứng trong top đầu của Huyện được UBND Huyện, Thành phố tặng giấy khen, bằng khen.

**2. Công tác chỉ đạo của Đảng ủy, UBND xã với nhà trường:**

- Năm 2018, UBND xã tham mưu với UBND huyện đầu tư cải tạo nâng cấp cho nhà trường về CSVC với tổng vốn đầu tư gần 35 tỷ đồng.

- Đảng ủy, UBND xã luôn chỉ đạo sát sao các hoạt động của chi bộ, nhà trường. Nhiều năm liền Chi bộ đạt hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Quan tâm, chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể phối kết hợp cùng trường thực hiện tốt PCGDTH mức độ 3, công tác huy động, vận động học sinh ra lớp, chăm sóc và giáo dục học sinh trên địa bàn đạt hiệu quả.

### **3. Công tác phối hợp của PHHS:**

- PHHS phối hợp tốt với nhà trường quan tâm toàn diện đến học sinh hơn: chất lượng HS ngày càng nâng cao, 100% học sinh đúng độ tuổi được ra lớp kể cả học sinh diện hoà nhập, nhiều năm không có hiện tượng HS bỏ học.

- Ban đại diện CMHS trường, lớp phối hợp tích cực trong các hoạt động của trường: tổ chức các hoạt động NGLL, hoạt động trải nghiệm cho HS, tặng quà HS khó khăn, ...

- Ban đại diện CMHS trường, lớp hoạt động đúng điều lệ, luôn đồng thuận trong tổ chức các hoạt động.

- Tuy nhiên một số ít phụ huynh học sinh chưa có sự quan tâm đến các con cái, một số em thiếu sự chăm sóc của cha hoặc mẹ. Vấn đề này cũng ảnh hưởng một phần đến tâm lý và điều kiện học tập của học sinh trong trường.

## **II. Thực trạng của nhà trường:**

### **1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV)**

Cán bộ quản lý: 02, giáo viên: 23, nhân viên: 9

Trường có Chi bộ Đảng riêng, số Đảng viên: 16 đ/c (QL: 02, GV: 11, NV: 03).

Số tổ: 03 tổ

Tổ Khoa học tự nhiên: 11 đ/c (trong đó trên chuẩn: 10 đ/c, đạt chuẩn: 01 đ/c)

Tổ Khoa học xã hội: 12 đ/c (trong đó trên chuẩn: 11 đ/c, đạt chuẩn: 01 đ/c)

Tổ Hành chính: 9 (đại học: 03 đ/c, trung cấp: 05 đ/c).

Toàn trường: trên chuẩn: 26 đ/c, đạt chuẩn: 8 đ/c.

Giáo viên: trên chuẩn: 21 đ/c, đạt chuẩn: 2 đ/c.

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: Có tầm nhìn khoa học. Kế hoạch dài hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế.

- Đội ngũ CBGVNV: nhiệt tình, tâm huyết, có trách nhiệm gắn bó yêu nghề, tự giác, đoàn kết tốt; mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

### **2. Lớp - Học sinh:**

Năm học 2019-2020 Trường THCS Dương hà có 455 học sinh chia làm 12 lớp:

Khối 6: 128	3 lớp	Khối 8: 102	3 lớp
Khối 7: 120	3 lớp	Khối 9: 105	3 lớp

Hoàn thành chương trình học 2019-2020, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%

### 3. Cơ sở vật chất:

- Khối phòng hành chính quản trị: 11 (1 phòng hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 1 phòng Công Đoàn, 1 phòng KT-VP, 1 phòng bảo vệ, 3 khu VS giáo viên, 1 nhà xe GV, 2 phòng SHCM của các tổ).

- Khối phòng học tập: 17

+ Tổng số phòng học: 12

+ Phòng học bộ môn: 05 (1 phòng Tin học, 1 phòng Đa Năng, 1 phòng Lý, 1 phòng Sinh, 1 phòng Hóa,)

- Khối phòng hỗ trợ học tập: 04 (01 phòng thư viện, 1 phòng thiết bị giáo dục, 1 phòng truyền thống, 1 phòng Đội thiếu niên).

- Khối phụ trợ: 07 (1 phòng họp, 1 phòng y tế, 1 kho, 1 nhà để xe HS, 03 khu vệ sinh HS).

- Khu vui chơi thể thao: 01 (Khu GDTC).

- Trang thiết bị dạy học đầy đủ theo danh mục thiết bị dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các phòng học, phòng chức năng có máy tính, tivi, Projecter... phục vụ công tác dạy và học.

### 4. Điểm mạnh:

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường có tầm nhìn khoa học, các kế hoạch dài hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế; công tác tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá sâu sát và đổi mới; được sự tin tưởng của CBGVNV trong trường; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ CBGVNV đoàn kết, tâm huyết, trách nhiệm; nhiều giáo viên có chuyên môn khá vững vàng.

- Quy mô phát triển của nhà trường ngày càng tăng.

- 100% học sinh K6,7 được học 2 buổi/ngày.

### 5. Điểm yếu

- Đội ngũ GV:

+ Số lượng giáo viên biên chế còn thiếu, nhà trường phải hợp đồng nhiều giáo viên.

- Học sinh:

+ Chất lượng mũi nhọn: HS tham gia các cuộc thi còn hạn chế.

+ Số HS lười học còn nhiều, một số em tiếp thu chậm, gặp khó khăn trong học tập.

- Cơ sở vật chất:

+ Theo thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020, nhà trường còn thiếu một số phòng: Phòng bộ môn Âm nhạc, Mỹ Thuật, Công nghệ, Ngoại ngữ, phòng tư vấn học đường.

## **2. Môi trường bên ngoài**

### **2.1. Thời cơ**

- Trường được sự quan tâm và chỉ đạo chặt chẽ của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, Phòng GD&ĐT, cấp ủy đảng và chính quyền địa phương.

- Trường có được sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh địa phương.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên được đào tạo cơ bản, tâm huyết với nghề.

- Xu thế phát triển và nhu cầu giáo dục chất lượng ngày càng cao.

### **2.2. Thách thức**

- Nhà trường chưa được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị, đồ dùng phục vụ cho việc dạy và học.

- Sự đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kì hội nhập.

- Nâng cao nhận thức trách nhiệm gia đình đối với việc học tập, rèn luyện học sinh.

- Xu thế yêu cầu ngày càng cao về ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, năng lực chủ động, sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Đội ngũ giáo viên tương lai tiếp tục thiếu vì số HS tăng.

- Chất lượng giáo viên đòi hỏi phải đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018.

### **2.3. Xác định các vấn đề ưu tiên**

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của mỗi học sinh. Đa dạng hóa các phương pháp dạy học tích cực.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018.

- Ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý.

- Xây dựng trường học theo mô hình “Trường học hạnh phúc”

- Đầu tư cơ sở vật chất đồng bộ.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN**

## I. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

### 1. Sứ mệnh

Xây dựng môi trường học tập uy tín, an toàn, thân thiện; đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện, hiệu quả, chuyên sâu. Thực sự là *Nơi chấp cánh những ước mơ*.

### 2. Các giá trị cốt lõi

- Đoàn kết - Trách nhiệm;
- Trung thực - Sáng tạo;
- Kỷ luật - Hợp tác - Chia sẻ;
- Công bằng - Khách quan;
- Tập trung vào kết quả và con người.

### 3. Giá trị văn hóa của nhà trường:

- Phát huy truyền thống;
- Tự trọng, tự hào, tự tin, khát vọng vươn lên;
- Khả năng đổi mới và hội nhập;

**4. Phương châm hành động:** Chất lượng là uy tín, danh dự và thương hiệu của nhà trường.

### 5. Tầm nhìn

Trường THCS Dương hà phấn đấu đến năm 2025 trường phát triển quy mô cả về số lượng và chất lượng, được xây dựng, sửa chữa cơ sở hạ tầng bảo đảm đầy đủ các phòng học chức năng, duy trì nhà trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1, nơi đội ngũ làm công tác giáo dục và các thế hệ học sinh luôn có khát vọng, quyết tâm, nỗ lực làm việc, học tập, rèn luyện, biết tự chủ và sáng tạo nhằm đào tạo thế hệ trẻ, phát triển sự nghiệp giáo dục góp phần xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp.

## II. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

### 1. Các mục tiêu tổng quát:

#### 1.1. Mục tiêu ngắn hạn (đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục)

- Chất lượng HS: đảm bảo chỉ tiêu hàng năm đề ra, có niềm tin với phụ huynh học sinh.

- Đội ngũ giáo viên: 100% GV đạt chuẩn theo Luật GD 2019 vào năm 2024, xếp loại chuẩn nghề nghiệp: 100% ở mức đạt trở lên trong đó có ít nhất 90% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, 10% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Cán bộ quản lý đạt chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng ở mức khá trở lên.

- Danh hiệu thi đua: Giữ vững danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

## 1.2. Mục tiêu trung hạn

- Học sinh tham gia các kỳ thi các cấp đạt giải cao ở cấp Huyện, Thành phố
- Giáo viên: Xây dựng đội ngũ giáo viên giỏi chuyên môn, vững nghiệp vụ, đẹp phẩm chất; Hằng năm có giáo viên giỏi đạt giải cao cấp huyện.
- Giữ vững danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

## 1.3. Mục tiêu dài hạn.

- Học sinh: tham gia thi các cấp đạt giải cao ở Thành phố
- Đội ngũ giáo viên: 15% GV đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn năm 2025; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp GV ở mức đạt trở lên, có ít nhất 80% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 20% đạt chuẩn nghề nghiệp GV ở mức tốt. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018, ứng dụng CNTT thành thạo vào dạy học.

## 2. Các mục tiêu cụ thể:

### 2.1. Công tác phát triển số lượng:

Năm học	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		Toàn trường	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2020 - 2021	3	115	3	125	3	120	3	100	12	460
2021 - 2022	3	125	3	115	3	125	3	120	12	485
2022 - 2023	3	115	3	125	3	115	3	125	12	480
2023 - 2024	4	155	3	115	3	125	3	115	13	510
2024 - 2025	3	135	4	155	3	115	3	125	13	530

### 2.2. Đội ngũ CBGVNV:

Năm học	Số lớp	Tổng số CBGVNV	CBQL	GV	NV
2020 - 2021	12	33	2	23	8
2021 - 2022	12	33	2	23	8
2022 - 2023	12	34	2	23	9
2023 - 2024	13	35	2	24	9
2024 - 2025	13	35	2	24	9

### 2.3. Các chỉ tiêu khác trong từng năm học:

#### 2.3.1. Năm học 2020 - 2021:

\* *Chất lượng đội ngũ:*

- CBQL: Xếp loại chuẩn HT, PHT: Khá; Đánh giá VC; HTT nhiệm vụ trở lên.

- GV: Tham gia thi GVG cấp huyện có từ 1-2 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện (có GV đạt giải), có ít nhất 80% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng ở mức khá trở lên.

+ 80% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo Luật Giáo dục năm 2019.

+ Ứng dụng CNTT: 100% GV sử dụng thành thạo trang thiết bị dạy học hiện đại

\* CSVC:

+ Trang bị đủ CSVC tối thiểu trong cho các phòng học, phòng chức năng.

+ Trang bị thiết bị hiện đại 60% số lớp học, 100% phòng cán bộ nhân viên.

+ Sửa chữa bổ sung kịp thời thiết bị, CSVC xuống cấp.

\* Công tác phổ cập: Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%. Không có HS bỏ học, quan tâm học sinh khó khăn, duy trì PCGD THCS đạt mức độ 3.

\* Chất lượng học sinh:

+ Xếp loại văn hóa :

Giỏi : 30,0%

Khá: 43,0%

TB: 25,5%

Yếu: 1,5%

+ Xét tốt nghiệp lớp 9: 100%

+ Thi tuyển vào lớp 10 công lập: 65%

+ Tỷ lệ môn Văn trên TB: 85%

+ Tỷ lệ môn Toán trên TB: 80%

+ Tỷ lệ môn Anh trên TB: 70% (Nếu có)

+ Số học sinh giỏi cấp Huyện:  $\geq 08$

+ Số học sinh giỏi cấp Thành phố:  $\geq 2$

+ Nâng cao chất lượng mô hình học tiếng Anh có yếu tố nước ngoài.

+ Tổ chức hiệu quả ngày chuyên môn: Nâng cao chất lượng kiểm tra đánh giá, chất lượng giảng dạy đáp ứng yêu cầu Ctr GDPT2018.

+ Nâng cao chất lượng dạy học qua Internet, trên truyền hình.

+ Triển khai có hiệu quả hoạt động giáo dục STEM trong các môn Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ theo hướng dẫn công văn số 2643/SGD&ĐT-GDPT ngày 19/8/2020 của Sở GD&ĐT.

+ Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau THCS.

*\* Danh hiệu thi đua.*

- + Thư viện Tiên tiến.
- + Tập thể lao động Tiên tiến.
- + Trường Tiên Tiến về Thể dục thể thao.
- + Liên đội mạnh cấp huyện.
- + Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- + Chi đoàn xếp loại Tốt.
- + Trường được công nhận “Đơn vị Văn Hoá” “Trường học Xanh - Sạch - Đẹp – An toàn”

2.3.2. Năm học 2021 - 2022:

*\* Đội ngũ:*

- CBQL: 100% CBQL đảm bảo các yêu cầu về vị trí việc làm;
- GV, NV: Tham gia đủ các cuộc thi của GVNV đạt kết quả cao (có giải), 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, có ít nhất 80% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.
- + 85% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo Luật Giáo dục năm 2019.

*\* CSVC*

- Sửa chữa bổ sung kịp thời thiết bị, CSVC xuống cấp.
- Trang bị thiết bị hiện đại 30% số lớp học.

*\* Công tác phổ cập:* Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%. Không có học sinh bỏ học, quan tâm học sinh khó khăn. Phối hợp với UBND xã Dương hà duy trì PCGD THCS đạt mức độ 3.

*\* Chất lượng học sinh:*

+ Xếp loại văn hóa :

Giỏi : 30,0%

Khá: 43,0%

TB: 25,5%

Yếu: 1,5%

- + Xét tốt nghiệp lớp 9: 100%
- + Thi tuyển vào lớp 10 công lập: 65%
- + Tỷ lệ môn Văn trên TB: 85%



- + Tỷ lệ môn Toán trên TB: 80%
- + Tỷ lệ môn Anh trên TB: 70% (Nếu có)
- + Số học sinh giỏi cấp Huyện:  $\geq 08$
- + Số học sinh giỏi cấp Thành phố:  $\geq 2$
- + Số GV đạt GVG cấp Huyện : 7 GV
- + Số CBGV đạt chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 2 GV
- + SKKN: 9 SKKN cấp huyện (02 SKKN loại A, 07 SKKN loại B)
- + Nâng cao chất lượng chương trình học tiếng Anh có yếu tố nước ngoài.
- + Tổ chức tốt ngày chuyên môn: Nâng cao chất lượng kiểm tra đánh giá, chất lượng giảng dạy đáp ứng yêu cầu tuyển sinh mới.
- + Nâng cao chất lượng dạy học trực tuyến.
- + Triển khai có hiệu quả hoạt động giáo dục STEM theo hướng dẫn công văn số 2643/SGD&ĐT-GDPT ngày 19/8/2020 của Sở GD&ĐT.
- + Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau THCS.

### 2.3.3 Năm học 2022-2023:

#### \* *Đội ngũ:*

- Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục:

+ Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý: Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp. Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, theo chuẩn đào tạo tại Luật giáo dục 2019.

- + Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý.

- Đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu.

#### \* *CSVC:*

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện nhiệm vụ năm học: Đầu năm học rà soát, bổ sung, mua sắm, cải tạo cơ sở vật chất phục vụ cho năm học mới.

- Trang bị thiết bị hiện đại 40% số lớp học, trong đó có bảng trượt ti vi 75 inch thay máy chiếu.

#### \* *Công tác phổ cập*

- Giữ vững kết quả PCGD THCS.
- 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp 5 đúng độ tuổi ra lớp.
- Tỷ lệ học sinh bỏ học: 0%

#### \* *Chất lượng học sinh:*

- Xếp loại văn hóa :

Giỏi : 30,0%

Khá: 45,0%

TB: 23,5%

Yếu: 1,5%

- + Xét tốt nghiệp lớp 9: 100%
- + Thi tuyển vào lớp 10 công lập: 65%
- + Tỷ lệ môn Văn trên TB: 85%
- + Tỷ lệ môn Toán trên TB: 80%
- + Tỷ lệ môn Anh trên TB: 70% (Nếu có)
- + Số học sinh giỏi cấp Huyện:  $\geq 08$
- + Số học sinh giỏi cấp Thành phố:  $\geq 2$

\* *Danh hiệu thi đua.*

- + Thư viện Tiên Tiến
- + Tập thể lao động Tiên tiến.
- + Trường tiên tiến về thể dục thể thao.
- + Liên đội mạnh cấp huyện.
- + Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- + Chi đoàn xếp loại Tốt.
- + Trường được công nhận “Đơn vị Văn Hoá” “Trường học Xanh - Sạch - Đẹp – An toàn”

2.3.4. Năm học 2023 - 2024

\* *Đội ngũ:*

- GV: Tham gia đủ các cuộc thi, phần đầu có từ 1-2 giáo viên đạt giải, có 80% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

+ Có GV đạt trên chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019.

\* *CSVC.*

- Trang bị thiết bị hiện đại 50% số lớp học, trong đó có bảng trượt ti vi 75 inch thay máy chiếu.

\* *Công tác phổ cập:* Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%. Không có học sinh bỏ học, quan tâm học sinh khó khăn, duy trì PCGD THCS mức độ 3.

\* *Chất lượng học sinh:*

- Giữ vững kết quả PCGD THCS.
- 100% học sinh tốt nghiệp lớp 5 đúng độ tuổi ra lớp.
- Tỷ lệ học sinh bỏ học: 0%

- Xếp loại văn hóa :

Giỏi : 30,0%

Khá: 45,0%

TB: 23,5%

Yếu: 1,5%

+ Xét tốt nghiệp lớp 9: 100%

+ Thi tuyển vào lớp 10 công lập: 70%

+ Tỷ lệ môn Văn trên TB: 90%

+ Tỷ lệ môn Toán trên TB: 85%

+ Tỷ lệ môn Anh trên TB: 75% (Nếu có)

+ Số học sinh giỏi cấp Huyện:  $\geq 10$

+ Số học sinh giỏi cấp Thành phố:  $\geq 4$

\* *Danh hiệu thi đua.*

+ Thư viện Tiên tiến.

+ Tập thể lao động Tiên tiến

+ Trường tiên tiến về thể dục thể thao.

+ Liên đội mạnh cấp huyện.

+ Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Chi đoàn xếp loại Tốt.

+ Trường được công nhận “ Đơn vị Văn Hoá” “Trường học Xanh - Sạch - Đẹp – An toàn”

2.3.5 Năm học 2024 - 2025

\* *Đội ngũ:*

- CBQL: Phần đầu 01 đ/c đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo

- GV: Chuẩn nghề nghiệp: 80% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

+ Thêm giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019.

+ Tham gia thi đủ các cuộc thi do các cấp phát động phần đầu GV đạt giải.

\* *CSVC:*

- Trang bị thiết bị hiện đại 100% số lớp học, trong đó trang bị bảng trượt, tivi 75 inch thay cho máy chiếu.

\* *Công tác phổ cập:* Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%. Không có học sinh bỏ học, quan tâm học sinh khó khăn, PCGD THCS đạt mức độ 3.

\* *Chất lượng học sinh:*

- Xếp loại văn hóa :

Giỏi: 30,0%

Khá: 45,0%

TB: 23,5%

Yếu: 1,5%

- Xét tốt nghiệp lớp 9: 100%
- Thi tuyển vào lớp 10 công lập: 70%
- + Tỷ lệ môn Văn trên TB: 90%
- + Tỷ lệ môn Toán trên TB: 85%
- + Tỷ lệ môn Anh trên TB: 75% (Nếu có)
- + Tỷ lệ môn thi TS-THPT lọt tốp 10 huyện.
- + Số học sinh giỏi cấp Huyện:  $\geq 10$
- + Số học sinh giỏi cấp Thành phố:  $\geq 4$
- \* *Danh hiệu thi đua.*
- + Thư viện Tốt.
- + Tập thể lao động Tiên tiến
- + Trường tiên tiến về thể dục thể thao.
- + Liên đội mạnh cấp Huyện.
- + Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- + Chi đoàn xếp loại Tốt.
- + Trường được công nhận “Đơn vị Văn Hoá” “Trường học Xanh - Sạch - Đẹp – An toàn”

## PHẦN THỨ BA

### TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

#### 1. Triển khai, tổ chức thực hiện

##### 1.1. Phổ biến kế hoạch Chiến lược:

Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường được cơ quan chủ quản phê duyệt, được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, các bậc cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

##### 1.2. Tổ chức thực hiện:

Ban giám hiệu chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể trong các năm học trong quá trình triển khai kế hoạch chiến lược, chỉ đạo CBGV, NV và học sinh

thực hiện. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

### **1.3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:**

- Giai đoạn 1: Năm học 2020 – 2021 đến năm học 2022-2023
- Giai đoạn 2: Năm học 2023 – 2024 đến năm học 2024-2025

### **1.4. Đối với Hiệu trưởng:**

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện chiến lược trong từng năm học, từng giai đoạn.

### **1.5. Đối với Phó Hiệu trưởng:**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

### **1.6. Đối với các Tổ trưởng chuyên môn:**

Tổ chức thực hiện các kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

### **1.7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng học kì, năm học. Đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch chiến lược.

## **2. Chỉ đạo thực hiện:**

Ban giám hiệu xác định rõ mục tiêu thực hiện kế hoạch chiến lược trong từng giai đoạn và không ngừng tìm tòi các giải pháp đổi mới lãnh đạo, chỉ đạo CBGV, NV thực hiện thành công:

### **Giai đoạn 1: Năm học 2020 – 2021 đến năm học 2022-2023**

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên về mục đích ý nghĩa của kế hoạch chiến lược và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong thực hiện kế hoạch chiến lược.
- Tích cực đổi mới PPDH, KTĐG từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nâng tỉ lệ học sinh khá giỏi, giảm tỉ lệ học sinh yếu kém.

- Tiếp tục phấn đấu nâng cao chất lượng, duy trì kết quả công tác phổ cập giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất, trang bị thiết bị dạy học.

Phấn đấu xây dựng trường: Chất lượng, hiện đại.

- Xây dựng tập thể CBGV, NV nhà trường luôn đoàn kết, nhất trí, quyết tâm nâng cao chất lượng giáo dục giữ vững danh hiệu Tập thể LĐTT.

### **Giai đoạn 2:** Năm học 2023 – 2024 đến năm học 2024-2025

Tìm các giải pháp tích cực, hữu hiệu góp phần đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết 29 của BCH TƯ Đảng.

Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh, trường được đánh giá trong top 10 của huyện Gia Lâm.

### **3. Tiêu chí đánh giá:**

Để đạt được kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược, sử dụng bộ tiêu chí đánh giá kiểm định chất lượng, đánh giá trường học hạnh phúc, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch nhiệm vụ sau từng năm học, từng giai đoạn.

### **4. Phương thức đánh giá tiến độ:**

Để bản kế hoạch chiến lược được triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả, hàng năm Hội đồng trường tổ chức đánh giá theo kế hoạch chiến lược. Đánh giá sự tiến bộ chủ yếu thông qua kết quả học tập của học sinh, chất lượng đại trà, chất lượng học sinh giỏi, tỉ lệ học sinh thi vào lớp 10 THPT; kết quả rèn luyện đạo đức và kĩ năng sống của học sinh. Ngoài ra, cần phải đánh giá về mức độ phát triển cơ sở vật chất, công nghệ thông tin, công tác quản lý và các mặt khác trong nhà trường theo quy chế đánh giá xếp loại trường phổ thông.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Dương Hà giai đoạn 2020-2025. Bản kế hoạch chiến lược này được xây dựng xuất phát từ những yêu cầu thực tiễn nhằm đáp ứng vai trò quan trọng trong việc giáo dục, đào tạo. Nội dung của từng chiến lược sẽ được cập nhật, sửa đổi cho phù hợp với tình hình cụ thể. Hàng năm, trường sẽ tổ chức sơ kết, đánh giá, để kịp thời điều chỉnh nhằm xây dựng kế hoạch hoạt động năm tiếp theo cho phù hợp với chiến lược./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT;
- BGH trường (để chỉ đạo);
- CB, GV, NV (để thực hiện);
- Lưu VP.



**Lê Hồng Giang**

**XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG  
*Phạm Thị Hải Yến*

## PHỤ LỤC

(Kèm theo kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025  
ngày 01/9/2020 của trường THCS Dương Hà)

### PHÂN CÔNG GIÁM SÁT

Thực hiện kế hoạch chiến lược xây dựng, phát triển nhà trường

STT	Nội dung	Người thực hiện	Bộ phận/người giám sát	Ghi chú
1	Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện chiến lược trong từng năm học. Cụ thể: Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường; Chỉ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị; Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.	Lê Hồng Giang- Hiệu trưởng	Hội đồng trường	
2	Theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.	Nguyễn Thị Bích Thủy - Phó Hiệu trưởng	Hội đồng trường	
3	- Tổ chức thực hiện các kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch. - Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.	Các Tổ trưởng	BGH	



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.</li> <li>- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường</li> </ul>			
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Phương hướng chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện Phương hướng, chiến lược</li> </ul>	Giáo viên, nhân viên	Tổ trưởng	
5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động giáo dục, nỗ lực phát huy tối đa tiềm năng trong học tập và rèn luyện để có kiến thức, kỹ năng cần thiết để tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề.</li> <li>- Thực hiện tốt nếp sống thanh lịch, văn minh, đạt các tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc.</li> </ul>	Học sinh	Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn	
6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường giáo dục gia đình, tăng cường phối kết hợp với nhà trường.</li> <li>- Phối hợp cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của phương hướng, chiến lược.</li> </ul>	Cha mẹ học sinh	Hội đồng trường, giáo viên chủ nhiệm	